TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2020/HSST
Ngày: 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Nguyễn Duy Chấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/HSST, ngày 04/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Ngọc D, sinh năm 1990; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 07/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ngọc T, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1968; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị cáo đang chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 01, tại thôn 02, xã Đắk Rtih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Người bị hại:

1. Ông Tôn Văn Anh V, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tôn Vinh Thiên P, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

2. Ông Phạm N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố 06, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

3. Ông Trịnh Minh V, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Đào Thị N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt

2. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt

3. Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồ Ngọc D (sinh năm1990) có đăng kí hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 11^h45^p ngày 17/12/2019, Hồ Ngọc D đi đến tiệm làm tóc Uyên Nhi của chị Đào Thị N (sinh năm 1988) tại thôn Đ, xã T, huyện Đ chơi, trong lúc ngồi chơi Hồ Ngọc D thấy một điện thoại di động Iphone 6, dung lượng 16GB màu vàng Gold của chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1998) trú tại thôn Đức Hòa, xã Thuận An, huyện Đắk Mil là thợ làm tóc (đang để sạc pin trên tủ nhôm, còn chị Nhân đi về nhà) Hồ Ngọc D lấy điện thoại mở mật khẩu nhưng không được nên hỏi chị Đào Thị N mật khẩu để mở khóa nhưng chị Đào Thị N nói không biết. Do cần tiền tiêu xài nên Hồ Ngọc D nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài vì vậy Hồ Ngọc D lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Khoảng 12^h00^p cùng ngày khi chị Nhân quay lại tiệm tóc để làm thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động I phone 6, màu vàng Gold.

Sau khi lấy điện thoại, Hồ Ngọc D đi bộ đến nhà anh Tôn Văn Anh V (sinh năm 1977, cách tiệm tóc của chị Đào Thị N khoảng 07 mét) thì thấy xe máy biển số 48AE - 014.67 của anh Tôn Văn Anh V đang dựng phía trước nhà, thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe máy biển số 48AE-014.67 để bán nếu không bán được thì sẽ làm phương tiện để sử dụng vì vậy Hồ Ngọc D dắt xe máy biển số 48AE - 014.67 đi đến cây xăng Ngọc Tuyết tại thôn Đức Hòa, xã Thuận An thì gặp anh Trịnh Minh V (sinh năm 1993) trú tại thôn Đức Hòa, xã Thuận An nhờ anh Vương tháo dây điện ở bộ phận điện của xe máy biển số 48AE-014.67 xong đổ xăng rồi nổ máy điều khiển xe đi đến tiệm điện thoại Ninh Thương của anh Phạm N (sinh năm 1990) tại TDP 5, thị trấn Đắk Mil nhờ mở mật khẩu điện thoại nhưng anh N không mở được, Hồ Ngọc D để lại điện thoại rồi tiếp tục điều khiển xe 48AE - 014.67 đi về hướng xã Đắk Mol, huyện Đắk Song. Khoảng 17^h00^p cùng ngày hành vi của Hồ Ngọc D bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/HĐĐGTS ngày 07/01/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil kết luận: 01 điện thoại di động hiệu I phone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold có giá trị là 1.733.000 đồng *(Một triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng)*; xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số

48AE - 014.67 có giá trị 6.767.000 đồng *(Sáu triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.500.000 đồng *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 69/CTr–VKS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Hồ Ngọc D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Ngọc D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Ngọc D mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

- *Vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số 48AE - 014.67 cho anh Tôn Văn Anh V; Điện thoại di động hiệu I phone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold cho chị Nguyễn Thị N.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hai hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:***

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Ngọc D đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 11^h 45^p ngày 14/7/2020, tại Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của người dân Hồ Ngọc D đã thực hiện liên tục 02 vụ trộm cắp tài sản cụ thể: trộm cắp của chị Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold có giá trị là 1.733.000 đồng *(Một triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng)*; trộm cắp của anh Tôn Văn Anh V 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số 48AE - 014.67 có giá trị 6.767.000 đồng *(Sáu triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản Hồ Ngọc D trộm cắp là 8.500.000 đồng *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Hồ Ngọc D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] *Đánh giá tính chất vụ án:*

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác và làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài phục vụ cho lợi ích các nhân của bản thân nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold có giá trị là 1.733.000 đồng và trộm cắp của anh Tôn Văn Anh V 01 xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số 48AE - 014.67 có giá trị 6.767.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hồ Ngọc D trộm cắp là 8.500.000 đồng.

Do đó, để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để đảm bảo được mục đích của hình phạt theo pháp luật, đồng thời

đây còn là bài học cho những ai có ý định trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác.

[4] ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

- Về nhân thân bị cáo: Ngày 29/11/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại quyết định số 10/2019/QĐ - TA ngày 23/12/2019.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo Hồ Ngọc D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội.

[5] ***Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

[6] ***Vật chứng của vụ án:*** Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số 48AE - 014.67 cho anh Tôn Văn Anh V; Điện thoại di động hiệu I phone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold cho chị Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[7] ***Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:*** Đối với anh Phạm N là người được Hồ Ngọc D nhờ mở mật khẩu điện thoại Iphone 6, dung lượng 16GB, màu vàng Gold; anh Trịnh Minh V được Hồ Ngọc D nhờ tháo dây điện bộ phận điện của xe máy biển số 48AE - 014.67 để nổ máy xe nhưng anh N và anh Vương không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] ***Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Ngọc D 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy nhãn hiệu ESPERO biển số 48AE - 014.67 cho anh Tôn Văn Anh V; Điện thoại di động hiệu I phone 6, dung lượng 16G, màu vàng Gold cho chị Nguyễn Thị N.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hồ Thanh Tài phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKS ND huyện Đắk Mil;*
- *Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;*
- *Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Trần Đình Minh